

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS - ST

Ngày: 25/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Khánh Toàn** và bà **Nguyễn Thị Thu Hường**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan Anh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST - HS, ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST – HS, ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: **NÔNG VĂN V**, sinh ngày: 19/5/1969 tại xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn B (đã chết) và Con bà: Triệu Thị T; Có vợ là: Mã Thị L và có 01 (một) con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 29/4/2021, sau đó tạm giữ, tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Những người làm chứng:

1. **Hoàng Thế A**, sinh năm 1995;

Trú tại: thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

2. **Phạm Văn T**, sinh năm 1963;

Trú tại: thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, tại thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Chợ Mới phối hợp với Công an xã Q, huyện C phát hiện Nông Văn V, trú tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ: tại túi quần trước bên phải V đang mặc 01 (một) gói nilon màu trắng (dạng túi khóa zip), buộc bằng dây nịt màu đen, bên trong có chất màu trắng dạng bột và cục, tổ công tác tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu V. Ngoài ra, còn thu giữ của V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ đã qua sử dụng bên trong có một thẻ sim số thuê bao 0395493178 và số tiền 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Trên cơ sở đó, hồi 10 giờ 05 phút ngày 30/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nông Văn V tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Nông Văn V khai nhận: 01 (một) gói chất dạng cục và bột Công an thu giữ trên người V là ma túy, loại Heroine. Số ma túy trên V có được là do vào khoảng 15 giờ ngày 29/4/2021, V một mình đi từ nhà ra đường QL3 đón xe khách xuống khu vực đường tròn T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua với một người đàn ông (V không biết tên, tuổi và địa chỉ) với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) được 01 gói nhỏ với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên, V đón xe khách đi về nhà, khi đến khu vực thôn N, xã Q, huyện C thì bị Công an bắt quả tang. V khai nhận số tiền V mua ma túy và số tiền 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người V là của V do đi làm mà có, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có một thẻ SIM số thuê bao 0395493178 thu được trên người V là của V dùng để liên lạc với người thân trong gia đình, không dùng vào việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra, V đã tự mình khai ra 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy là loại Heroine cho những người khác nhau, cụ thể: khoảng 15 giờ ngày 18/4/2021, tại lề đường gần điểm trường mầm non thôn T, xã K, huyện C, V bán ma túy cho Phạm Văn T, trú tại thôn K, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); khoảng 15 giờ ngày 19/4/2021 cũng tại địa điểm trên V bán cho T 01 (một) gói nhỏ ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 tại khu vực cầu trần thuộc thôn H, xã K, huyện C, V bán 01 (một) gói ma túy loại Heroine cho Hoàng Thế A, trú tại thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Nguồn gốc ma túy bán cho các đối tượng trên V đều mua ở phường T, thành phố TN nhưng không nhớ rõ thời gian mua.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng ngày 29/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xác định: Số

chất màu trắng dạng bột và dạng cục thu tại túi quần trước bên phải V đang mặc có khối lượng 2,766 gam (hai phẩy bảy sáu sáu gam), sau khi cân niêm phong số chất trên vào phong bì ký hiệu V1 gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về mục đích, thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua và bán ma túy, số lượng ma túy đã mua, tàng trữ nhằm bán cho người khác. Bị cáo tự nguyện khai nhận những lần bán ma túy cho các đối tượng Phạm Văn T, Hoàng Thế A.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai được mua ma túy của Nông Văn V 02 lần vào khoảng 15 giờ ngày 18 và ngày 19/4/2021 tại khu vực gần điểm trường mầm non T, xã K, huyện C, mỗi lần mua 01 gói với số tiền 100.000 đồng. Hoàng Thế A khai mua 01 gói ma túy, giá 100.000đ với Nông Văn V vào khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 tại cầu trần thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Tại kết luận giám định số 84/KTHS - MT ngày 05/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn xác định: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 2,766g (hai phẩy bảy sáu sáu gam).

Tại bản cáo trạng số: 40/CT - VKSCM, ngày 04 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Nông Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:** “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên...”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo V. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, r, khoản 1, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo V từ 07 năm đến 08 năm tù.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5, Điều 251/BLHS phạt tiền bị cáo V 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T84; 01 phong bì ký hiệu V2; 01 thẻ SIM số thuê bao 0395493178;

- Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ đã qua sử dụng của Nông Văn V - để đảm bảo thi hành án cho Nông Văn V.

- Tiền: 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV1: tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

- Truy thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo V bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

* Bị cáo V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Với mục đích kiếm lời, trong tháng 4/2021, Nông Văn V đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

- Khoảng 15 giờ ngày 18/4/2021, tại lè đường gần điểm trường mầm non thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, V bán cho Phạm Văn T 01 (một) gói ma túy (loại Heroine) với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- Khoảng 15 giờ ngày 19/4/2021 tại lè đường gần điểm trường mầm non thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, V bán cho Phạm Văn T 01 (một) gói ma túy (loại Heroine) với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- Khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 tại khu vực cầu tràn thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, V bán cho Hoàng Thế A 01 (một) gói ma túy (loại Heroine) với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Thế A, Phạm Văn T là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

[3] Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, tại thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Nông Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy (loại Heroine) có khối lượng là 2,766 gam (hai phẩy bảy sáu sáu gam) với mục đích là để sử dụng và nhằm bán trái phép cho người khác kiếm lời.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử Nông Văn V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo V có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, tự thú - theo quy định tại điểm s, r, khoản 1, 51/BLHS.

[6] Vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T84 mặt trước ghi Vụ: Nông Văn V (1969) nơi ĐKTT: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa 2,650 gam (hai phẩy sáu năm không gam) ma túy Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu V2 mặt sau có 03 chữ ký, 01 dòng chữ Nông Văn V, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Đinh Thị A và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa giấy gói, phong bì cũ; 01 thẻ SIM số thuê bao 0395493178: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi điện thoại di động của Nông Văn V, mặt sau có 03 chữ ký V, 03 dòng chữ Nông Văn V: tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

- Tiền: 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV1 mặt sau có 04 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Lê Huy H, 01 dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 dòng chữ Liêu Viết L, 01 dòng chữ Phạm Hồng H và 02 dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh C: tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

- Truy thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo V bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

[7] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo V khai mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ tại khu vực đường tròn T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Do đó, không có cơ sở để xác minh làm rõ, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với Hoàng Thế A, Phạm Văn T là những người mua ma túy của V để sử dụng cho bản thân, xét thấy hành vi của Thế A và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã xử lý đối với các đối tượng này theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo V có tài sản, quá trình điều tra có tạm giữ tiền và điện thoại di động của bị cáo V, hơn nữa mục đích bán trái phép chất ma túy là nhằm kiếm lời, do vậy xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo V để sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc thi hành án khoản tiền phạt và tiền truy thu được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS năm 2015.

[11] Bị cáo V phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Nông Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm b, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 38; điểm s, r, khoản 1, Điều 51/BLHS.

- Xử phạt: Nông Văn V: 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/4/2021.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nông Văn V: 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T84 mặt trước ghi Vụ: Nông Văn V (1969) nơi ĐKTT: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa 2,650 gam (hai phẩy sáu năm không gam) ma túy Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu V2 mặt sau có 03 chữ ký, 01 dòng chữ Nông Văn V, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Đinh Thị A và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa giấy gói, phong bì cũ; 01 thẻ SIM số thuê bao 0395493178.

- Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi điện thoại di động của Nông Văn V, mặt sau có 03 chữ ký Vận, 03 dòng chữ Nông Văn V: để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

- Tiền: 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV1 mặt sau có 04 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Lê Huy H, 01 dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 dòng chữ Liêu Viết L, 01 dòng chữ Phạm Hồng H và 02 dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh C: tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

- Truy thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo V bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

[4] Việc thi hành án khoản tiền phạt và khoản tiền truy thu được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS năm 2015 : “1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468

của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này”.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Trại giam: 1
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu hồ sơ: 1
- Lưu VP: 1.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang